

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH NGHỆ AN
Số: 09/2022/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V, ngày 05 tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 04 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977;

Trú tại: Xóm 1, xã NP, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo uỷ quyền: + Bà Phan Thị T, sinh năm 1987;

Trú tại: Khối 9, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

+ Ông Lê Duy C, sinh năm 1995;

Trú tại: Khối 5, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1956;

Trú tại: Xóm 3, xã NP, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung: Ông Nguyễn Hồng S công nhận còn nợ và đồng ý trả nợ cho bà Nguyễn Thị N số tiền nợ là: 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

Trường hợp ông Nguyễn Hồng S không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, bà N có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành thi hành án theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Ông Nguyễn Hồng S là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 10.000.000 đồng

tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V theo biên lai số 0009807 ngày 31/12/2021.

Kể từ ngày bên được thi hành làm đơn yêu cầu thi hành nếu bên phải thi hành không thanh toán khoản tiền đã tuyên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS năm 2015.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKS Tp V;*
- *Cơ quan THA DS;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Phan Chân Nhân